

CÔNG TY TNHH ĐẠI LÂM LẠNG GIANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẠI LÂM LẠNG GIANG
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DAI LAM LANG GIANG COMPANY LIMITED
Tên công ty viết tắt: DAI LAM LANG GIANG CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2400993250

3. Ngày thành lập: 13/06/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô CN37, CN43 Cụm Công nghiệp Đại Lâm, thôn Đại Giáp, Xã Đại Lâm, Huyện
Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0989036079

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
2.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
3.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
4.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
5.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
6.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
7.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công mạ, mài, đánh bóng kim loại Xử lý bề mặt kim loại; Phun cát, trộn, làm sạch kim loại; Nhuộm màu, chạm, in, đột dập kim loại Phủ ánh kim như: tráng men, sơn mài; Khoan, tiện, nghiền, mài, bào, đục, cưa, đánh bóng, hàn nối các phần của kim loại; Cắt hoặc viết lên kim loại bằng các phương tiện tia laser; Gia công kim loại	2592
8.	Đúc kim loại màu	2432
9.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu; Sản xuất đồ dùng bằng đồng cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
10.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa; Sản xuất bàn, đồ bếp và đồ nhà vệ sinh bằng nhựa	2220(Chính)

11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn hàng hóa (không thành lập cơ sở bán buôn)	4669
12.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa (không thành lập cơ sở bán lẻ)	4773
13.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
15.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
16.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
17.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
18.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
19.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
20.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
21.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
22.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
23.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
24.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
25.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
26.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
27.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
28.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
29.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
30.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
31.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
32.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
33.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
34.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
35.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
36.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
37.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
38.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
39.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
40.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814

41.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
42.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
43.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
44.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
45.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
46.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
47.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
48.	Sản xuất máy luyện kim	2823
49.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
50.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
51.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
52.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
53.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910
54.	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
55.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
56.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
57.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
58.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
59.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
60.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Không bao gồm hoạt động đấu giá các loại	4610
61.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
62.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
63.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
64.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
65.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
66.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
67.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
68.	Bán buôn tổng hợp	4690
69.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
70.	Đúc sắt, thép	2431

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: TRẦN QUANG ĐIẾP

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 27/05/1979 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001079020930

Ngày cấp: 06/07/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 12A03, TDP số 2, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 12A03, TDP số 2, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN QUANG ĐIẾP

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/05/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001079020930

Ngày cấp: 06/07/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 12A03, TDP số 2, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 12A03, TDP số 2, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang